

Số: 23/BC-BTGD

Hà Nội, ngày 03 tháng 09 năm 2025

BÁO CÁO ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2024
KẾ HOẠCH SXKD VÀ NGÂN SÁCH NĂM 2025

Kính thưa các Quý vị đại biểu.

Thưa các Quý vị cổ đông.

Thưa toàn thể Đại hội.

Căn cứ:

- Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/6/2020;
- Điều lệ Tổ chức và hoạt động của Công Ty Cổ phần Thăng Long GTC;
- Căn cứ kế hoạch hoạt động và kết quả thực hiện năm 2024;
- Báo cáo tài chính năm 2024 đã được kiểm toán.

Ban lãnh đạo Công ty cổ phần Thăng Long GTC (“Công ty”) báo cáo Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 về kết quả hoạt động kinh doanh của Công ty năm 2024 và Kế hoạch kinh doanh năm 2025, cụ thể như sau:

Phần thứ nhất

KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2024

Năm 2024, hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty Cổ phần Thăng Long GTC có chuyển biến. Tuy nhiên, do mặt bằng cho thuê bị cạnh tranh cao dẫn đến việc triển khai công tác kinh doanh tại một số địa điểm còn gặp nhiều khó khăn do chất lượng tài sản cho thuê, dịch vụ đi kèm bị hạn chế nguyên nhân do tài sản đã cũ, xuống cấp.... Công ty phải cố gắng duy trì ổn định hoạt động kinh doanh, phân đầu thực hiện hoàn thành tốt nhất kế hoạch ngân sách được giao. Do chủ động trong công tác điều hành đặc biệt được sự quan tâm, chỉ đạo trực tiếp của Chủ tịch HĐQT, HĐQT nên Công ty đã đạt kết quả HĐKD đáng khích lệ.

Trên cơ sở nỗ lực khắc phục các khó khăn, cán bộ công nhân viên đoàn kết, thống nhất cùng Ban Tổng giám đốc đã đề ra các giải pháp tích cực, cụ thể, sát với thực tiễn để hoàn thành nhiệm vụ SXKD năm 2024 và đã đạt được kết quả như sau:

I. KẾT QUẢ THỰC HIỆN SXKD NĂM 2024:

1. Thực hiện 2024 so với thực hiện năm 2023:

Đơn vị tính: tỷ đồng

TT	CHỈ TIÊU CHÍNH	NĂM 2023	NĂM 2024	TĂNG TRƯỞNG	
				Tỷ lệ(%)	Chênh lệch giá trị
1	2	3	4	5=4/3	6=4-3
1	Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	18,24	31,98	175,4%	13,75
2	Giá vốn hàng bán	12,05	14,89	123,6%	2,84
3	Lợi nhuận gộp bán hàng và cung cấp dịch vụ	6,19	17,10	276,3%	10,91
4	Doanh thu hoạt động tài chính	104,01	108,62	104,4%	4,62
5	Chi phí tài chính	14,92	13,37	89,6%	(1,55)
	<i>Trong đó lãi vay</i>				
6	Chi phí bán hàng	10,65	9,87	92,7%	(0,78)
7	Chi phí quản lý doanh nghiệp	(23,81)	8,57	32,38	
8	Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh	108,43	93,91	86,6%	(14,52)
9	Thu nhập khác	0,11	0,41	381,8%	0,31
10	Chi phí khác	0,00	0,26		0,27
11	Lợi nhuận khác	0,11	0,15	136,9%	0,04
12	Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	108,54	94,06	86,7%	(14,48)
13	Lợi nhuận sau thuế TNDN	102,46	91,47	89,3%	(10,99)

Doanh thu thực hiện năm 2024: 31,98 tỷ đồng tăng so với năm 2023 là 13,75 tỷ đồng, Nguyên nhân là thực hiện Nghị quyết HĐQT trong năm 2023 đã hỗ trợ giảm trừ doanh thu tại 94 Lý Thường Kiệt trong giai đoạn Covid (14,13 tỷ đồng) hạch toán vào năm 2023.

Lợi nhuận thực hiện trước thuế TNDN năm 2024 giảm so với năm 2023 là 14,48 tỷ đồng. Nguyên nhân chính do năm 2024 đơn vị trích lập dự phòng đầu tư số tiền 16,38 tỷ đồng thời 2023 đơn vị hoàn trích lập dự phòng với số tiền 14,4 tỷ đồng dẫn đến hiệu quả kinh doanh 2023 tăng, thu nhập từ tiền gửi năm 2024 tăng 4,62 tỷ đồng do đơn vị tận dụng tối đa nguồn vốn nhàn rỗi.

2. Thực hiện năm 2024 so với Kế hoạch năm 2024:

Đơn vị tính: Tỷ đồng

STT	Nội dung	KH 2024	TH 2024	% TH/ KH	Chênh lệch
1	DOANH THU (chi tiết cho từng hoạt động)	34,24	32,41	94,7%	(1,83)
1.1	Hoạt động cho thuê Bất động sản	25,48	24,46	96,0%	(1,02)
1.2	Hoạt động của XN Sông Hồng	6,03	5,23	86,7%	(0,80)
1.3	Hoạt động khác tư vấn Big C	2,72	2,72	100,0%	(0,00)
2	GIÁ VỐN	9,35	7,79	83,3%	(1,56)
2.1	Hoạt động cho thuê Bất động sản	6,47	6,38	98,6%	(0,09)
2.2	Hoạt động của XN Sông Hồng	2,88	1,41	48,8%	(1,48)
2.3	Hoạt động khác tư vấn Big C	-	-	-	-
3	LỢI NHUẬN GỘP (= 1 - 2)	24,89	24,62	98,9%	(0,27)
3.1	Hoạt động cho thuê Bất động sản	19,01	18,07	95,1%	(0,94)
3.2	Hoạt động của XN Sông Hồng	3,15	3,83	121,3%	0,67
3.3	Hoạt động khác tư vấn Big C	2,72	2,72	100,0%	(0,00)
4	TỶ LỆ LÃI GỘP/DOANH THU (4= 3/1)	0,73	0,76	104,5%	0,03
4.1	Hoạt động cho thuê Bất động sản	0,75	0,74	99,1%	(0,01)
4.2	Hoạt động của XN Sông Hồng	0,52	0,73	139,9%	0,21
4.3	Hoạt động khác tư vấn Big C	1,00	1,00	100,0%	-
5	CHI PHÍ HOẠT ĐỘNG	13,29	11,44	86,1%	(1,85)
5.1	Chi phí bán hàng	5,81	4,87	83,8%	(0,94)
5.2	Chi phí quản lý	7,48	6,57	87,9%	(0,91)
6	LỢI NHUẬN TRƯỚC CHI PHÍ CỐ ĐỊNH	11,60	13,18	113,6%	1,58
6.1	Hoạt động KD BDS	9,90	9,20	92,9%	(0,70)
6.2	Hoạt động của XN Sông Hồng	(1,03)	0,54	-52,4%	1,57
6.3	Hoạt động khác tư vấn Big C	2,72	2,72	100,0%	-
7	CHI PHÍ CỐ ĐỊNH	9,90	10,69	107,9%	0,79
7.1	Khấu hao TSCĐ	6,67	6,40	95,9%	(0,27)
7.2	Tiền phí thuê đất / thuế đất	3,23	4,29	132,7%	1,06
8	LỢI NHUẬN TRƯỚC THUẾ	1,69	2,49	146,9%	0,79
9	HOẠT ĐỘNG TÀI CHÍNH, ĐẦU TƯ	100,00	108,62	108,6%	8,62
9.1	Lãi tiền gửi	14,70	16,75	113,9%	2,05
9.2	Cổ tức, lợi nhuận được chia	81,70	81,92	100,3%	0,22
9.3	Doanh thu từ BigC (Quyền lợi được hưởng từ CAVI Retail)	3,60	3,82	106,1%	0,22

9.4	Doanh thu quyền mua tại Làng Nghi Tàm	0	6,13		6.13
10	LỢI NHUẬN KHÁC(=5.1-5.2)	(4,20)	(17,05)	406,0%	(12,85)
10.1	Doanh thu khác	-		-	-
10.2	Chi phí khác (Các khoản DP)	4,20	17,05	406,0%	12,85
11	LN TRƯỚC THUẾ TOÀN CÔNG TY (= 12+14+15+16+17)	97,5	94,06	96,5%	(3,44)

II. ĐÁNH GIÁ CHUNG:

1. Về doanh thu:

Năm 2024 doanh thu bán hàng toàn Công ty đạt 32,41 tỷ đồng đạt 94,7% kế hoạch được giao. Việc giảm doanh thu nguyên nhân do trong cơ cấu tính doanh thu đơn vị loại phần giá trị tiền thuế đất ra khỏi doanh thu *giá trị 1,98 tỷ đồng*). Chi tiết cụ thể như sau:

- Kinh doanh cho thuê văn phòng và TTTM: Doanh thu đạt 24,46 tỷ đồng đạt 96% kế hoạch được giao.
- Hoạt động tài chính, lãi tiền gửi: Doanh thu đạt 108,62 tỷ đồng đạt 108,6% kế hoạch được giao.
- XN Sông Hồng: Doanh thu đạt 5,23 tỷ đồng đạt 86,7% kế hoạch được giao.

2. Về chi phí:

Công ty thường xuyên triển khai các biện pháp quản lý nhằm tiết giảm chi phí hoạt động. Tổng chi phí thực hiện (giá vốn+CPHĐ) là 19,23 tỷ đồng giảm so với KH 3,41 tỷ đồng bằng 84,9% so với KH.

3. Về công tác thu hồi công nợ và trích lập các khoản dự phòng:

Công ty thường xuyên tiến hành đôn đốc công tác thu hồi công nợ và hạn chế tối đa không phát sinh công nợ khó đòi với đối tác mới. Trong năm 2024, mặc dù việc đôn đốc công tác thu hồi công nợ được tiến hành thường xuyên tuy nhiên việc thu hồi công nợ gặp rất nhiều khó khăn. Vì vậy, một mặt Công ty tăng cường tiến hành công tác đôn đốc thu hồi công nợ mặt khác đã tiến hành rà soát và trích lập dự phòng cho các khoản phải thu khó đòi và đầu tư dài hạn theo đúng quy định (*Trích lập dự phòng phải thu tại Công ty nhất thống 16,24 tỷ đồng*).

4. Kết quả SXKD:

Tổng lợi nhuận trước thuế năm 2024 Công ty đạt 94,06 tỷ đồng đạt 96,5% kế hoạch, giảm 3,44 tỷ đồng. Nguyên nhân do đơn vị tăng trích lập dự phòng các khoản đầu tư (*Trích lập dự phòng đầu tư với giá trị 13,37 tỷ đồng*).

5. Về công tác điều hành, quản trị nội bộ:

Năm 2024 Ban TGD đã hoạt động tích cực, thường xuyên trao đổi và theo sát quá trình SXKD. Tại các cuộc họp giao ban các nội dung công việc còn vướng mắc đều được đưa ra thảo luận và quyết định.

Công ty từng bước kiện toàn bộ máy một cách tinh gọn và hiệu quả, các vị trí đều đáp ứng với nhiệm vụ được giao, thái độ, tác phong làm việc của CBCNV đã được nâng cao.

6. Các công việc khác còn tồn tại: (Theo ý kiến tại ĐHĐCĐ 2024)

- Địa điểm KD tại 27 Quốc tử giám (Hà Nội): Đơn vị đã có văn bản gửi các sở, hiện đang chờ ý kiến chỉ đạo của UBND Hà Nội.

- Công ty Cổ phần Tập đoàn Nhất Thống: Thực hiện theo NQ HĐQT, Công ty đã ký hợp đồng với đơn vị tư vấn luật và đang phối hợp Công ty Luật để thu hồi công nợ và mặt bằng.

- Dự án Xuân Đình: Công ty đang phối hợp với đơn vị tư vấn xin mật độ cư dân để điều chỉnh và hoàn thiện thiết kế mới.

Phần thứ hai

**NHIỆM VỤ, KẾ HOẠCH SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2025
VÀ CÁC GIẢI PHÁP THỰC HIỆN**

I. CÁC CHỈ TIÊU KẾ HOẠCH SẢN XUẤT KINH DOANH CHỦ YẾU:

Trong năm 2025, thị trường tuy đã dần đi vào ổn định tuy nhiên việc SXKD sẽ vẫn còn gặp khó khăn do sự cạnh tranh giữa các đối tác và chi phí đầu vào tăng cao đặc biệt đối với mảng cho thuê BĐS và dịch vụ du lịch. Với những thuận lợi và khó khăn trên, trên cơ sở chủ động khắc phục khó khăn, triển khai quyết liệt, đồng bộ, hiệu quả các nhiệm vụ. Công ty phấn đấu đạt các chỉ tiêu của kế hoạch SXKD năm 2025. Cụ thể về mảng BĐS, Công ty sẽ cố gắng duy trì ổn định giá thuê và xem xét tăng giá ở một số vị trí có điều kiện thuận lợi, Công ty sẽ cố gắng duy trì ổn định và tăng trưởng doanh thu, cố gắng đạt mục tiêu tăng trưởng so với thực hiện năm 2024. Về mảng kinh doanh dịch vụ du lịch dự kiến doanh thu tăng, đạt 117% so với thực hiện năm 2024.

Căn cứ vào kết quả thực hiện kế hoạch SXKD năm 2024 và dự báo thị trường năm 2025, Công ty xây dựng kế hoạch SXKD năm 2025 như sau:

Đơn vị tính: tỷ đồng

STT	CHỈ TIÊU	THỰC HIỆN 2024	KẾ HOẠCH 2025	TĂNG TRƯỞNG	
				GIÁ TRỊ	TỶ LỆ
1	DOANH THU	32,41	30,94	(1,47)	95,5%
	Hoạt động cho thuê BĐS	24,46	22,10	(2,36)	90,4%
	Hoạt động của XN Sông Hồng	5,23	6,12	0,89	117,0%
	Hoạt động khác (tư vấn Big C)	2,72	2,72	(0,00)	99,9%
2	GIÁ VỐN	7,79	7,91	0,12	101,6%
	Hoạt động cho thuê BĐS	6,38	5,82	(0,56)	91,2%
	Hoạt động của XN Sông Hồng	1,40	2,09	0,69	148,8%
	Hoạt động khác (tư vấn Big C)			-	-

3	LỢI NHUẬN GỘP (1-2)	24,62	23,03	(1,59)	93,5%
	Hoạt động cho thuê BĐS	18,07	16,28	(1,79)	90,1%
	Hoạt động của XN Sông Hồng	3,83	4,03	0,20	105,4%
	Hoạt động khác (tư vấn Big C)	2,72	2,72	(0,00)	99,9%
4	TỶ LỆ LÃI GỘP/DOANH THU (3/1)	0,76	0,74	(0,02)	98,0%
	Hoạt động cho thuê BĐS	0,74	0,74	(0,00)	99,7%
	Hoạt động của XN Sông Hồng	0,73	0,66	(0,07)	90,0%
	Hoạt động khác (tư vấn Big C)	1,00	1,00	-	100,0%
5	CHI PHÍ HOẠT ĐỘNG	11,44	12,17	0,73	106,3%
	Chi phí bán hàng	4,87	5,79	0,92	118,9%
	Chi phí QLDN	6,57	6,38	(0,19)	97,1%
6	LN TRƯỚC CHI PHÍ CỐ ĐỊNH	13,18	10,86	(2,32)	82,4%
	Hoạt động cho thuê BĐS	9,20	8,21	(0,99)	89,2%
	Hoạt động của XN Sông Hồng	0,54	(0,07)	(0,61)	-13,0%
	Hoạt động khác (tư vấn Big C)	2,72	2,72	-	100,0%
7	CHI PHÍ CỐ ĐỊNH	10,69	10,56	(0,13)	98,8%
	Khấu hao TSCĐ	6,40	6,40	-	100,0%
	Tiền Thuê đất/ Thuế đất	4,29	4,16	(0,13)	97,0%
8	LỢI NHUẬN TRƯỚC THUẾ	2,49	0,30	(2,19)	12,1%
9	HOẠT ĐỘNG TÀI CHÍNH VÀ ĐẦU TƯ	108,62	262,74	154,12	241,9%
	Lãi tiền gửi	16,75	25,00	8,25	149,3%
	Cổ tức, Lợi nhuận được chia	81,92	71,00	(10,92)	86,7%
	Doanh thu từ BigC (Quyền lợi được hưởng từ CAVI Retail)	3,82	3,50	(0,32)	91,6%
	Doanh thu bán quyền mua tại Làng Nghi Tàm	6,13	-	(6,13)	

	Thu từ thoái vốn		163,24	163,24	
10	LỢI NHUẬN KHÁC	(17,05)	5,75	22,80	-33,7%
	Doanh thu khác			-	-
	Chi phí khác (Các khoản dự phòng)	17,05	(5,75)	-	-
11	LỢI NHUẬN TRƯỚC THUẾ TOÀN CTY	94,06	268,79	174,74	285,8%
12	LỢI NHUẬN TRƯỚC THUẾ TOÀN CÔNG TY (không bao gồm thoái vốn)	94,06	105,55	11,50	112,2%

Nguyên nhân: Doanh thu giảm do dự kiến chấm dứt hợp đồng thuê với Công ty CP Tập đoàn Nhất thống trong thời gian 06 tháng không có doanh thu và điều chỉnh giá cho thuê với giá trị ước tính 3,158 tỷ đồng, nếu tính đủ (không điều chỉnh) doanh thu 2025 tăng so với 2024 là 5,2%.

II. TÌNH HÌNH THỰC HIỆN KHKD 7 THÁNG ĐẦU NĂM 2025:

Căn cứ vào KHKD 2025, đơn vị đã bám sát thực tế thị trường, tiếp tục đẩy mạnh công tác quảng bá và thực hiện cải tiến sản phẩm mới cho phù hợp với thị hiếu của khách hàng, tổ chức tốt công tác chăm sóc khách hàng đồng thời tăng cường công tác kiểm soát, tiết giảm chi phí nâng cao hiệu quả vốn góp. Kết quả kinh doanh 07 tháng đầu năm 2025 đạt được như sau:

Đơn vị tính: tỷ đồng

STT	CHỈ TIÊU	KẾ HOẠCH 2025	THỰC HIỆN 7 THÁNG 2025	TỶ LỆ (%)
1	DOANH THU	30,94	18,92	61,2%
	Hoạt động cho thuê BĐS	22,10	14,44	65,3%
	Hoạt động của XN Sông Hồng	6,12	2,89	47,2%
	Hoạt động khác (tư vấn Big C)	2,72	1,59	58,5%
2	GIÁ VỐN	7,91	4,81	60,8%
	Hoạt động cho thuê BĐS	5,82	3,91	67,2%
	Hoạt động của XN Sông Hồng	2,09	0,90	43,1%
	Hoạt động khác (tư vấn Big C)			-

3	LỢI NHUẬN GỘP (1-2)	23,03	14,11	61,3%
	Hoạt động cho thuê BĐS	16,28	10,53	64,7%
	Hoạt động của XN Sông Hồng	4,03	1,99	49,4%
	Hoạt động khác (tư vấn Big C)	2,72	1,59	58,5%
4	TỶ LỆ LÃI GỘP/DOANH THU (3/1)	0,74	0,75	100,2%
	Hoạt động cho thuê BĐS	0,74	0,73	99,0%
	Hoạt động của XN Sông Hồng	0,66	0,69	104,6%
	Hoạt động khác (tư vấn Big C)	1,00	1,00	100,0%
5	CHI PHÍ HOẠT ĐỘNG	12,17	6,29	51,7%
	Chi phí bán hàng	5,79	2,71	46,8%
	Chi phí QLDN	6,38	3,58	56,1%
6	LN TRƯỚC CHI PHÍ CỐ ĐỊNH	10,86	7,82	72,0%
	Hoạt động cho thuê BĐS	8,21	6,06	73,8%
	Hoạt động của XN Sông Hồng	(0,07)	0,17	
	Hoạt động khác (tư vấn Big C)	2,72	1,59	58,5%
7	CHI PHÍ CỐ ĐỊNH	10,56	6,25	59,2%
	Khấu hao TSCĐ	6,40	3,77	58,9%
	Tiền Thuê đất/ Thuế đất	4,16	2,48	59,6%
8	LỢI NHUẬN TRƯỚC THUẾ	0,30	1,57	523,3%
9	HOẠT ĐỘNG TÀI CHÍNH VÀ ĐẦU TƯ	262,74	178,62	68,0%
	Lãi tiền gửi	25,00	15,29	61,2%
	Cổ tức, Lợi nhuận được chia	71,00	0,09	0,1%
	Doanh thu từ BigC (Quyền lợi được hưởng từ CAVI Retail)	3,50	-	0,0%
	Doanh thu bán quyền mua tại Làng Nghi Tâm	-	-	
	Thu từ thoái vốn	163,24	163,24	100,0%

10	LỢI NHUẬN KHÁC	5,75	10,59	184,2%
	Doanh thu khác		0,09	-
	Chi phí khác (Các khoản dự phòng)	(5,75)	(10,50)	-
11	LỢI NHUẬN TRƯỚC THUẾ TOÀN CTY	268,79	190,78	71,0%
12	LỢI NHUẬN TRƯỚC THUẾ TOÀN CÔNG TY (không bao gồm thoái vốn)	105,55	27,54	26,1%

III. NHỮNG GIẢI PHÁP CHÍNH THỰC HIỆN KẾ HOẠCH NĂM 2025:

1. Nhiệm vụ chung:

- Xí nghiệp Sông Hồng: Tăng cường tìm kiếm đối tác hợp tác kinh doanh, xây dựng, quảng bá thương hiệu du lịch Sông Hồng nhằm tăng trưởng doanh thu, phát huy hiệu quả vốn đã đầu tư.

- Tăng cường công tác kiểm soát, tiết giảm chi phí nâng cao hiệu quả vốn góp. Tiếp tục triển khai công tác kế hoạch, đầu tư, quản lý sử dụng đất đai; tổ chức sửa chữa, nâng cấp các công trình hạng mục đã đầu tư để phục vụ kịp thời SXKD của Công ty có hiệu quả.

- Tiếp tục đẩy mạnh công tác quảng bá và thực hiện cải tiến sản phẩm mới cho phù hợp với thị hiếu của khách hàng. Tổ chức tốt công tác chăm sóc khách hàng. Làm tốt công tác Marketing, xây dựng và triển khai chính sách bán hàng.

2. Công tác nhân sự và pháp chế:

- Rà soát, sắp xếp lại bộ máy nhân sự để đảm bảo hiệu quả và tiết giảm chi phí.

- Nâng cao chất lượng lao động thông qua công tác đánh giá, đào tạo và tuyển dụng.

3. Công tác tài chính:

- Nâng cao năng lực tài chính, quản trị kinh doanh, sử dụng một cách hợp lý và có hiệu quả các nguồn vốn.

- Tăng cường các biện pháp để xử lý, đôn đốc thường xuyên công tác thu hồi công nợ, thu hồi các khoản nợ khó đòi, tránh phát sinh nợ mới khó đòi.

- Tuân thủ các chế độ, chính sách pháp luật.

4. Công tác đầu tư XD CB:

- Sớm triển khai dự án theo chủ trương của HĐQT.

- Phối hợp với các phòng ban có liên quan đẩy nhanh tiến độ, tăng cường công tác kiểm tra, giám sát để tiết giảm chi phí, nâng cao hiệu quả dự án đầu tư.

5. Công tác sản phẩm và thị trường:

- Thực hiện các giải pháp hiệu quả để đẩy mạnh công tác bán hàng, triển khai có hiệu quả các chương trình khuyến mại để thu hút khách hàng.

- Nâng cao chất lượng dịch vụ, kiện toàn và mở rộng hệ thống đại lý tại các khu vực có doanh số tốt để tăng hình ảnh thương hiệu du lịch Sông Hồng.

6. Công tác phong trào đoàn thể:

- Phối hợp với các tổ chức công đoàn, đoàn thanh niên quan tâm, chăm lo đời sống vật chất, tinh thần cho CB CNV.
- Đảm bảo việc làm cho người lao động, đẩy mạnh các phong trào thi đua nhằm hoàn thành tốt kế hoạch năm 2025 đã đề ra.

Trên đây là báo cáo về kết quả thực hiện kế hoạch SXKD năm 2024, nhiệm vụ thực hiện kế hoạch năm 2025 và một số các giải pháp chính thực hiện kế hoạch năm 2025 của đơn vị.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và thông qua.

Trân trọng cảm ơn!

T/M BAN TỔNG GIÁM ĐỐC CÔNG TY

Tổng Giám đốc



VŨ QUỐC TRÍ